TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 323/2022/HS-ST
Ngày 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga
Bà Hoàng Thị Thiệu
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Toà án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Hữu Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 283/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 328/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A;** sinh năm 1992; HKTT: Không; Chỗ ở: lang thang, không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hữu P và con bà Nguyễn Thu T; Vợ, con: Không; Nhân thân: Ngày 15/11/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 54 tháng tù về tội Cướp tài sản (phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, án chấp hành xong các quyết định bản án, án đã xóa); Tiền án: 02 tiền án (Ngày 19/6/2018, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản,chưa nộp án phí nên chưa xóa án tích; Ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, án chưa được xóa do chưa hết thời hạn đương nhiên được xóa án tích, chưa chấp hành xong các quyết định của bản án). Theo Danh chỉ bản số 194 lập ngày 04/6/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/5/2022. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc L;** sinh năm 1992; HKTT: Không; Chỗ ở: lang thang, không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn P và con bà Bùi Ánh T; Vợ, con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Có 03 tiền án đã được xóa (Ngày 15/11/2007, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 60 tháng tù về tội Cướp tài sản. Bị can kháng cáo xin giảm hình phạt. Ngày 11/3/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm xử phạt 48 tháng tù, phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi, án chấp hành xong các quyết định bản án,

án đã xóa. Ngày 30/12/2011, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong các quyết định bản án, án đã xóa. Ngày 27/02/2014, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong các quyết định bản án, án đã xóa). Theo Danh chỉ bản số 193 lập ngày 09/6/2022 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/5/2022. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Lưu Thị L1, sinh năm 2003; Địa chỉ: Số 15B ngõ 169/52 phố H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 26/5/2022, Nguyễn Tuấn A đi bộ lang thang tại khu vực phố Mai Động, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội thì gặp Nguyễn Ngọc L đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave mang BKS 30G1- 19297. L dừng lại nói chuyện với A và rủ A đi cướp giật tài sản. A đồng ý và ngồi lên xe. L chở A đi tới phố Trần Đại Nghĩa hướng phố Đại La. Khi cả hai tới khu vực trước cổng trường Đại học Kinh tế Quốc dân thì phát hiện chị Lưu Thị L1 (sinh năm 2003, chỗ ở: số 15B ngõ 169/52 H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội) đang ngồi trên chiếc xe máy điện, tay trái cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh. L hất hàm về phía chị L1 ra hiệu cho A giật chiếc điện thoại trên tay chị L1. L điều khiển xe máy áp sát bên trái xe chị L1. A ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại của chị L1 rồi bỏ chạy theo hướng phố Đại La. Chị L1 hô lên "Cướp…cướp" và phóng xe đuổi theo L, A. Khi đến trước số 163 Đại La, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì L và A bị lực lượng Công an phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đang tuần tra tại khu vực trên, phối hợp cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang cùng tang vật là chiếc điện thoại Iphone 11 Pro màu xanh. Ngoài ra cơ quan công an còn tạm giữ của Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Tuấn A: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 36G1-19297, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro 64GB đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Ngọc L thành khẩn khai báo hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐ ĐGTS ngày 22/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng cho kết quả: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro, số imei 353843104164096, màu xanh, 64Gb, đã qua sử dụng có giá trị 12.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, ngoài hành vi phạm tội trên, Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Ngọc L khai nhận vào ngày 21/5/2022, L, A đã trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện (không rõ nhãn hiệu) tại khu vực phố Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống

Đa, Hà Nội. L và A đã bán chiếc xe trên tại khu vực cổng trường THCS Đoàn Kết, phố Thịnh Yên, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) với giá 2.500.000 đồng, cả hai đã chia đôi số tiền, mỗi người 1.250.000 đồng và đã tiêu sài cá nhân hết. Tiến hành dẫn giải A và L xác định vị trí trộm cắp xe đạp điện là tại trước số 1A Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội và vị trí bán xe là tại cổng trường THCS Đoàn Kết, phố Thịnh Yên, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tuy nhiên, không phát hiện người phụ nữ mua xe có đặc điểm như A và L mô tả. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xác định từ ngày 21/5/2022 tới nay không có người nào trình báo việc bị trộm cắp xe đạp điện tại trước số 1A Hồ Đắc Di, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội. Hiện chưa xác định được người bị hại trong vụ việc, chưa thu giữ được tang vật, chưa xác định được đối tượng mua chiếc xe nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan tới hành vi trộm cắp tài sản trên của Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Ngọc L để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 273/CT-VKS- HBT ngày 22/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Ngọc L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Ngọc L giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng. Các bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Tuấn A từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Ngọc L từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét. Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Ngọc L đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 26/5/2022, tại khu vực trước cổng trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Ngọc L đã sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 36G1 – 19297 cướp giật của chị Lưu Thị L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh có trị giá 12.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự trị an và an toàn xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân. Việc các bị cáo sử dụng xe máy để làm phương tiện tẩu thoát khi thực hiện hành vi phạm tội còn có thể gây nguy hiểm đến sự an toàn và tính mạng của những người tham gia giao thông nên đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Tuấn A đã có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào các năm 2018, 2019 chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A ra xét xử theo tội danh được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, Nguyễn Ngọc L ra xét xử theo tội danh được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, vai trò của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai cùng Nguyễn Ngọc L rủ nhau đi cướp tài sản, căn cứ các tài liệu có trong vụ án xác định các bị cáo có vai trò ngang nhau, là các đồng phạm tích cực. Nhân thân bị cáo Nguyễn Tuấn A ngoài 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào các năm 2018, 2019 chưa được xóa án tích còn có 01 tiền án 54 tháng tù về tội Cướp tài sản năm 2007 đã được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Ngọc L có 03 tiền án về các tội Cướp tài sản, tội Trộm cắp tài sản vào các năm 2007, 2011, 2014 đã được xóa, trong đó tội Cướp tài sản phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên không bị coi là có án tích. Thể hiện các bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cơ quan có thẩm quyền cải tạo giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo L không biết chữ nên mức độ nhận thức về hành vi có phần bị hạn chế. Vì vậy xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt

bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng ngày 23/10/2022, trao trả chiếc điện thoại cho người bị hại là chị Lưu Thị L1. Chị L1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[5] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 30G1-19297 các bị cáo sử dụng để di chuyển thực hiện hành vi cướp giật tài sản: L khai đây là xe của một người bạn xã hội tên M (chưa rõ lai lịch) cho L để sử dụng. L không có thông tin, địa chỉ, tên tuổi cụ thể, số điện thoại của M nên không thể cung cấp được cho Cơ quan điều tra. Khi M giao xe cho L không kèm theo giấy tờ xe. Tại Bản kết luận giám định số 7264/KL-KTHS ngày 20/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội cho kết quả số máy JA39E2047079, số khung RLHJA3923LY044135 của chiếc xe trên là nguyên thủy. Tra cứu phương tiện giao thông đường bộ cho kết quả biển số xe 36G1 – 19297 thuộc về chiếc xe máy nhãn hiệu Wave Alpha có số khung RLHH121DY719715, số máy: HC12E5719766, chủ đăng ký xe là anh Mã Văn K (địa chỉ thôn T, xã N, huyện N, Thanh Hóa). Cơ quan điều tra tiến hành ghi lời khai anh Mã Văn K xác định chiếc xe Wave Alpha anh K mua từ năm 2017 hiện tại vẫn đang sử dụng. Tra cứu phương tiện giao thông đường bộ cho kết quả số máy JA39E2047079, số khung RLHJA3923LY044135 thuộc về xe Honda Wave có BKS 89E1-73304, chủ đăng ký xe là chị Đào Thị H (sinh năm 1977, địa chỉ: xã T, huyện K, Hưng Yên). Cơ quan điều tra ghi lời khai chị H xác định chị H mua chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave BKS 89E1-73304 từ năm 2020. Đến giữa năm 2021, khi chị H đi làm đồng có để chiếc xe máy trên ở ngoài cánh đồng và đã bị kẻ gian trộm mất. Chị H không trình báo sự việc tới Cơ quan Công an. Tra cứu tàng thư tang vật đối với chiếc xe trên nhưng không có kết quả. Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải chị H xác định vị trí bị mất trộm là tại cánh đồng thuộc thôn 4, xóm 5, xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Trên cơ sở tài liệu thu thập có căn cứ xác định chị H bị mất trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 89E1-73304, số máy JA39E2047079, số khung RLHJA3923LY044135 trên địa bàn xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan tới chiếc xe và có công văn trao đổi với Công an huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên để chuyển hồ sơ vụ việc, tiến hành xác minh, điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Ngọc L phạm tội "Cướp giật tài sản".

2. Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Tuấn A **48 (***Bốn mươi tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Ngọc L **42 (***Bốn mươi hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xét.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Nguyễn Ngọc L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại chị Lưu Thị L1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Công an, VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**